

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 486**

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyên ngữ: Hạnh Chơn

Biên tập: Bình Minh

Thời gian: 08.07.2011

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội_HongKong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 604, giữa hàng thứ ba. Bắt đầu xem từ câu “Văn Cú viết”. Đây là Pháp Hoa Kinh Văn Cú.

“Hiện thiện quyền khúc xảo, minh quán hành tinh vi. Thượng cú minh giác tha, thiện năng quán cơ diệu giáo, hành quyền phương tiện. Hạ cú minh tự giác, ư quán hành thiện nhập tinh vi”.

Chúng ta thường nói, tu học có được chỗ ngộ, đây chính là tinh vi. Như tự giác có thể tiện lợi giác tha, tùy cơ ứng duyên, nên gọi là thiện xảo. Ở trước chúng ta học đến đây. Trong Văn Cú nói rất rõ ràng, nếu chính mình không thể tự giác, thì không cách nào giúp người khác, không thể tùy cơ ứng duyên. Câu này ý nghĩa rất sâu rộng.

Làm sao có thể tự giác? Tâm địa nhất định phải thanh tịnh. Tự giác là sanh trí tuệ, bất luận ở trong cảnh giới nào, chúng ta nói thuận cảnh nghịch cảnh, thiện duyên ác duyên, họ đều sanh trí tuệ, không sanh phiền não. Nếu trong thuận cảnh, thiện duyên, quý vị sanh tham ái, tham luyến, như vậy là sai. Đây là phạm phu, không phải là người tu hành. Trong nghịch cảnh, ác duyên, quý vị có sân nhuế, cũng là không thanh tịnh. Thế nên người tu hành tu ở đâu? Ngay trong cảnh giới, đặc biệt là nơi hoàn cảnh nhân sự, rèn luyện được tâm thanh tịnh dễ nhất.

Chúng ta xem 53 lần tham bái của Thiện Tài Đồng Tử trong Kinh Hoa Nghiêm, 53 vị đại thiện tri thức. Thuận cảnh nhiều, nghịch cảnh ít, có chăng? Có, có nghịch cảnh, cũng có ác duyên, thiện duyên ác duyên đều có. Chúng ta quan sát tường tận xem Thiện Tài Đồng Tử ứng phó như thế nào, làm sao để thành tựu chính mình trong các cảnh giới khác nhau đó. Trong cuộc sống, đặc biệt là hoàn cảnh nhân sự, là nơi rèn luyện bản thân. Chúng ta học tập trong kinh giáo này, chúng ta không trải qua rèn luyện, như vậy không gọi là tu hành.

Đại sư Thanh Lương chia Hoa Nghiêm là Tín Giải Hành Chứng. Quý vị có thể tin, có thể hiểu, không thể hành. Tu hành chính là cuộc sống, rèn luyện

ngay trong cuộc sống hằng ngày, luyện gì? Luyện tùy duyên không chấp trước, không chấp tướng chính là diệu dụng, tức tùy duyên diệu dụng. Không chấp tướng, thanh tịnh bình đẳng giác hiện tiền. Chấp tướng, phiền não hiện tiền, oán hận hiện tiền, bất bình hiện tiền, những thứ này hiện tiền. Những thứ này xuất hiện khiến chúng ta đọa lạc, tín và giải của chúng ta đến đây hoàn toàn sụp đổ, hoàn toàn đọa lạc vào trong lục đạo, nên vẫn là tâm luân hồi. Tu hành không có gì khác, là làm sao chuyển tâm luân hồi thành tâm bồ đề.

Trong kinh này, Đức Thế Tôn dạy chúng ta: Phát tâm bồ đề, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật. Ở đây không chuyển được, công phu tu hành này không những là không đắc lực, mà còn hoàn toàn sụp đổ.

Ở trước nói rằng, Bồ Tát dùng trí tuệ kim cương, kim cương nghĩa là gì? Tuyệt đối không thay đổi, tuyệt đối không dao động, tuyệt đối không bị ngoại cảnh xoay chuyển, đây là chân công phu. Phạm không chịu được thử thách của hoàn cảnh, gió thổi cây động tâm liền bất an, quả thật rất khó, đời này không thể thành tựu. Dù có làm bao nhiêu việc tốt, đều là phước báo nhân thiên, niệm Phật không thể vãng sanh. Vãng sanh, chư vị nhất định nên nhớ, một câu nói cao nhất không bao giờ thay đổi, đó chính là “tâm tịnh tức cõi Phật tịnh”. Ba tiêu chuẩn trên đề Kinh Vô Lượng Thọ, tâm thanh tịnh sanh vào cõi phàm thánh đồng cư, tâm bình đẳng sanh vào cõi phương tiện hữu dư. Sau cùng là giác, giác là đại triệt đại ngộ, sanh vào cõi thật báo trang nghiêm. Tiêu chuẩn đều ở trên đề kinh.

Chúng ta không đạt được bình đẳng và giác, nhất định phải đạt được thanh tịnh. Làm sao để thanh tịnh? Buông bỏ, buông bỏ sẽ thanh tịnh. Trong buông bỏ, quan trọng nhất là tình chấp, tình chấp khó buông xả nhất. Buông được tình chấp, thì còn có gì không buông được!

Hiện nay chúng ta sống trong hoàn cảnh này, có lợi ích đối với người tu hành chân chánh, khiến quý vị giác ngộ. Thế gian này có thể xa lìa, nên xa lìa, nhưng Phật pháp không phải tiêu cực, Phật pháp là tích cực. Cổ nhân dạy rằng: “Một ngày làm hòa thượng thì đánh chuông một ngày”, chính là nói tôi có sinh mạng này một ngày, thì tôi phải tận chức và chịu trách nhiệm ngày này. Tận chức gì? Chịu trách nhiệm gì? Hộ trì chánh pháp cứu trú, giúp chúng sanh có duyên, làm hai việc này. Dùng phương pháp gì? Tự mình đọc kinh dạy học. Đức Thế Tôn biểu diễn cho chúng ta, khi ngài còn tại thế, các cảnh giới ngài cũng đã trải qua, khổ hơn nhiều so với chúng ta hiện nay. Hoàn cảnh của chúng ta hiện nay so với ngài, cuộc sống của chúng ta là thiên đường. Nên biết, Đức Phật tại thế, mỗi ngày ngài đều không có nơi ở nhất định, đêm ngủ dưới gốc cây. Chính Thế Tôn quy định, chỉ ở được một đêm dưới gốc cây, không được ở hai đêm, ngày thứ hai phải đến ở dưới gốc cây khác. Vì sao? Sợ

chúng ta khởi tham luyến gốc cây này: Cây này to, nhiều bóng mát, ngồi ở đây rất dễ chịu, ngày mai lại đến đây, tâm tham liền khởi lên. Nên giới luật này, Đức Phật đã chế định như thế, khiến chúng ta thay chỗ mới hàng ngày, không nên ở chỗ cũ. Khiến chúng ta không có chút lưu luyến nào đối với thế gian này, không có chút vướng mắc nào. Ngày nay chúng ta không làm được, vì sao? Công phu chưa đủ, thể lực chưa đủ.

Người ta ngày ngày dưới gốc cây, không sợ gió thổi nắng đốt mưa tuôn, ngài không sợ, gọi là thân kim cang bất hoại, thân thể tốt. Nếu chúng ta ngủ một đêm bên ngoài, ngày thứ hai phải đến bệnh viện, đây là tìm phiền phức. Nhưng Đức Phật đã thị hiện cho chúng ta thấy tinh thần này, chúng ta mãi mãi ghi nhớ, thường nghĩ đến, cảm ân Đức Phật. Giảng kinh thuyết pháp chưa từng nghỉ một ngày, ngài là triệt ngộ, từng câu từng chữ đều lưu xuất từ tự tánh, nên ngài cũng không cần chuẩn bị. Ngài cũng không giảng nghĩa, đến đại cương cũng không cần, suốt 49 năm như vậy, quả thật không dễ!

Ngày nay chúng ta học tập không rời kinh sách, không rời kinh điển chính là không rời giáo huấn của Thế Tôn. Học tập phải hiểu phương tiện thiện xảo, chính là thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, không thể không biết. Phật nói tất cả kinh không phải vì tôi, mà vì tất cả chúng sanh căn tánh khác nhau. Tôi chỉ cần ở trong tất cả kinh điển, chọn một bộ kệ hợp căn tánh mình, sau đó thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, như vậy sẽ thành công. Cần bao nhiêu thời gian? Ít mười năm. Trong hoàn cảnh hiện tại, chúng ta dám nói còn mười năm sao? Không dám nói, rất nhiều nguy cơ đang ở trước mắt, chúng ta thấy rất rõ ràng. Nên ngày nay chúng ta tu học là phải tranh thủ từng giờ từng phút, không được uổng phí phút giây nào.

Tu bằng cách nào? Niệm Phật, thật thà niệm Phật. Trong tâm ngoài Phật hiệu ra, không có bất cứ điều gì. Đối với bản thân, quyết định vãng sanh Tịnh độ, nhất định thấy Phật A Di Đà. Ngoài ra không phải điều ta cần, chúng ta muốn cũng không được.

Về mặt nhân quả mà nói, chúng ta không có phước báo lớn như vậy. Cần điều gì? Bất luận hoàn cảnh nào, thân tâm đều yên ổn, như vậy cũng đã rất tuyệt. Tất cả đều không cần tính toán, ngày tháng như thế nào cũng có thể qua, chỉ cần chúng ta không quên câu Phật hiệu này, thời gian một ngày của tôi không trôi qua vô ích, thâm nhập kinh giáo.

Ở đây nói: “Quán hành tinh vi”, cực kỳ tinh vi, là tăng trưởng lòng tin kiên định cho chúng ta. Từ chỗ này cũng sinh ra phương tiện thiện xảo tùy cơ ứng duyên, chúng ta đạt được pháp hỷ ở đây. Như Bồ Tát pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỷ vậy, tu học ngày càng kiên định. Bất luận là tín tâm,

nguyện tâm hay giải hành, ngày ngày đều trắng trướng. Duy trì được điểm này, quả thật không dễ!

Bên dưới, Hoàng Niệm Tổ đưa ra mười loại thiện xảo trong Kinh Hoa Nghiêm, ông đều đưa cả vào đây. Kinh Hoa Nghiêm nói rõ mười loại trí thiện xảo. Quý vị xem, cơ sở của phương tiện thiện xảo là trí tuệ, không phải phiền não, không phải tri thức. Trong tri thức không có phương tiện thiện xảo, mặc dù có phương tiện, không thể thêm thiện xảo. Trong trí tuệ có phương tiện thiện xảo, nên sau thiện xảo thêm vào chữ trí.

Thứ nhất: “Liễu đạt thậm thâm Phật pháp thiện xảo trí”. Nhận thức đầu tiên là mục tiêu tu học của chúng ta, phải thấu hiểu, phải thông đạt. Phật pháp thậm thâm, vì nó không có cảnh dừng. Một bộ tiêu bộ kinh, văn tự không nhiều, như Bát Nhã Tâm Kinh có 260 chữ, Đại Thế Chí Bồ Tát Viên Thông Chương có 244 chữ, nghĩa lý và cảnh giới thậm thâm, suốt đời chúng ta không học hết. Đến lúc nào chúng ta mới có thể nói bộ kinh này tôi đã viên mãn? Ít nhất phải bát địa Bồ Tát. Ở trước chúng ta học qua: Thập địa, mười loại chân như, thập địa, chính là 244 chữ này. Nếu tự mình không chứng được bát địa, tức là chúng ta không thể lý giải một cách cứu cánh viên mãn, nhất định phải hiểu điều này. Hiểu được đạo lý này rồi, một bộ kinh, bốn câu kệ, chúng ta có thể nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu Trường thời là quanh năm suốt kiếp, vì bộ kinh này, từ sơ phát tâm có thể chứng được quả cứu cánh. Vì pháp pháp bình đẳng, không có cao thấp. Có ít nhất chăng? Có, ít nhất là một câu Phật hiệu, bốn chữ A Di Đà Phật. Quý vị dùng bốn chữ này, từ sơ phát tâm cũng là chứng đến Như Lai địa. Nghĩa rốt ráo của bốn chữ này sâu rộng vô tận, cũng đạt được bát địa mới có thể biết được. Chưa đến bát địa không thể hiểu hết ý nghĩa của nó.

Ở đây nói thiện nhập tinh vi, bát địa mới thật sự thiện nhập tinh vi. Vì bốn chữ A Di Đà Phật, bao gồm toàn bộ Phật pháp. Không chỉ là 49 năm của Đức Thế Tôn, mà pháp của tất cả chư Phật Như Lai trong mười phương ba đời nói. Bốn chữ này bao gồm tất cả, nó là cương lĩnh chung. Thế nên đối với tín giải hành, có thể sanh khởi hỷ lạc, đây là pháp hỷ, là lợi ích thật sự. Khi không thể sanh khởi hỷ lạc, là chưa nhập vào cảnh giới, như ăn thức ăn mà không nếm được mùi vị. Chỉ nuốt đại vào, không biết được mùi vị là gì, như vậy không được, đây là điều đầu tiên.

Thứ hai: “Xuất sanh quảng đại Phật pháp thiện xảo trí”. Từ thậm thâm sau đó rộng lớn. Đây là nói rõ, Phật pháp sâu rộng không có biên tế. Phật pháp là gì? Nói chữ pháp trước, pháp chính là tất cả pháp trong biến pháp giới hư không giới. Ngài Huệ Năng nói: “đâu ngờ tự tánh, năng sanh vạn pháp”, phải hiểu ý nghĩa chữ pháp này. Pháp là vũ trụ, thông thường chúng ta nói: Tất cả

lý sự, tánh tướng, nhân quả. Sáu chữ này đều tượng trưng, đều bao hàm hết. Pháp là một đại danh từ chung chỉ một chữ, vạn sự vạn vật trong biến pháp giới hư không giới, tánh tướng, lý sự, nhân quả. Phật nghĩa là gì? Phật là giác, Phật là thông đạt thấu triệt, không sai lầm chánh giác. Chính là nói chúng ta thấu triệt hoàn toàn tánh tướng, lý sự, nhân quả, của vạn sự vạn vật trong vũ trụ, đây gọi là Phật pháp. Quả thật không dễ, điều này quá khó! Nhưng Phật có phương tiện thiện xảo, nói với chúng ta điều gì? Chúng ta chọn một pháp trong tất cả pháp, chuyên tu từ trong một pháp này, gọi là thâm nhập một môn, huân tu lâu dài.

Pháp, thông thường chúng ta chỉ kinh điển, thu nhỏ ý nghĩa hết sức vào trong kinh điển, trong kinh điển rút nhỏ vào một bộ kinh, đây là phương pháp mà các bậc tổ sư dùng. Chúng ta không thể ngoại lệ, cũng dùng phương pháp này. Tôi học một bộ kinh, suốt đời chỉ chuyên học một bộ kinh, đạt được tam muội trong bộ kinh này, đây là việc đầu tiên. Tam muội là gì? Tức được tâm thanh tịnh. Trong tâm chúng ta chỉ có một việc, ngoài ra đều không có, dễ dàng được thanh tịnh.

Sau khi được tam muội, không từ bỏ, vẫn dũng mãnh tinh tấn, họ sẽ khai trí tuệ. Trí tuệ khai mở, không những chúng ta thông đạt bộ kinh này, mà tất cả pháp đều thông đạt hết. Nếu chưa thông tất cả pháp, trí tuệ chúng ta chưa khai mở. Trí tuệ khai mở, chắc chắn thông đạt hết các pháp. Ngài Huệ Năng làm gương cho chúng ta, tấm gương tốt nhất. Tuổi ngài không lớn, 24 tuổi khai ngộ. Ngài ở Hoàng Mai tám tháng, Ngũ tổ dạy ngài giã gạo chẻ củi. Tám tháng này ngài tu gì, quý vị lãnh hội được chăng? Tám tháng này ngài đang tu định. Người khác tu định là ngồi diệm bích trong thiền đường, ngài tu định thì đi đứng nằm ngồi đều là định, đây là thiền định cao cấp.

Trong động có bất động, thân đang động, tâm bất động, đây là thiền định chân thật. Thế nên về hình thức chúng ta không thấy được, không nhìn ra được, đây gọi là diệu dụng. Thông thường người tu định, quý vị có thể nói ngài Thần Tú không có công phu ư? Ngày ngày ngồi thiền, ngày ngày tu định, vì sao không khai ngộ? Thân bất động, tâm đang động. Có khi tâm động mà bản thân không biết, công phu của định chưa đủ, nên không khai ngộ. Ngài Huệ Năng làm việc từ sáng đến tối, nỗ lực làm việc. Vì thân thể ngài nhỏ con, thân thể nhỏ con mà giã gạo, giã gạo là phải đập chày, không đủ sức giã gạo phải làm sao? Cột một cục đá to ngang eo, khiến trọng lượng thân thể tăng thêm cục đá đó hiện nay vẫn còn, chúng ta đến Chùa Nam Hoa Thiệu Quán có thể nhìn thấy, vẫn thấy được cục đá lúc ngài cột trên thân để giã gạo. Thân ngài động nhưng tâm bất động. Tâm ngài đích thực như trong kinh này nói: Thanh tịnh bình đẳng giác. Ngài tu tám tháng được thanh tịnh bình đẳng giác, người khác không nhận ra, nhưng Ngũ tổ nhận ra. Vì sao ngũ tổ nhận ra? Ngũ

tổ đã minh tâm kiến tánh, minh tâm kiến tánh có gì ngài không biết! Học rồi cũng biết, chưa học cũng biết, không có gì không biết. Tất cả chúng sanh khởi tâm động niệm, địa vị tiểu thừa nhị quả đều biết. Nhị quả Tư đà hàm, họ khôi phục bốn loại năng lực: Thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm, túc mạng. Sáu loại thần thông họ có bốn loại, tâm họ chính là cảnh giới của người khác, người khác khởi tâm động niệm họ đều biết. Ngũ tổ làm sao không biết được? Sao có đạo lý này.

Định từ đâu mà có? Do buông bỏ mà có, thật sự buông bỏ, chúng ta có thể lãnh hội được. Năm 24 tuổi, cảnh giới của ngài Huệ Năng là gì? Không những là trong tất cả cảnh duyên, không phân biệt không chấp trước. Ngài chắc chắn không khởi tâm không động niệm, ngài mới đại triệt đạt ngộ. Nếu chỉ là không phân biệt không chấp trước, là cảnh giới thông thường của quyền giáo Bồ Tát. Trong mười pháp giới, Phật Bồ Tát là cảnh giới đó, như vậy không được. Chắc chắn trong cảnh duyên ngài đã đạt được không khởi tâm không động niệm. Cũng chính là nói, ngài đã thuần thục. Còn thiếu điều gì? Còn thiếu Tổ sư ấn chứng cho ngài, giống như lần kiểm tra sau cùng, thiếu lần kiểm tra này. Ngũ tổ Hoàng Nhẫn đem bài học sau cùng này bổ sung vào, nên công đức của ngài viên mãn. Người tu hành này _phàm phu không biết, nhưng Ngũ tổ rõ ràng minh bạch. Vì sao Ngũ tổ không chọn người khác để truyền pháp mà chọn ngài, thế nên Phật pháp cũng chính là tất cả pháp, tánh tướng lý sự nhân quả của nó sâu rộng vô biên. Vì sao? Vì thể của nó là tự tánh, tự tánh sâu rộng không có biên tế, tự tánh hiện ra tất cả pháp, đương nhiên cũng là sâu rộng vô biên, chúng ta sao dám xem thường? Sao dám coi nhẹ nó?

Trong thời kỳ hiện nay, không còn các bậc minh tâm kiến tánh, vì sao không có? Chúng ta thử nghĩ xem, Phật Bồ Tát thị hiện nơi thế gian này, các ngài không có ý gì, không có khởi tâm động niệm. Các ngài đã đến thế gian này như thế nào? Cảm ứng. Hiện nay thế gian này không có người cảm, nên Phật Bồ Tát không đến. Dùng gì để cảm? Điều này trước đây thầy Lý dạy tôi: dùng thành, thành phải chân thành đến cực điểm, gọi là chí thành. Nên thầy Lý cho tôi bốn chữ: “Chí thành cảm thông”, đây là thầy dạy tôi. Quý vị có chí thành, tự nhiên có cảm ứng đạo giao với Phật Bồ Tát. Trong xã hội hiện nay, tìm không có người chí thành. Chí thành từ đâu mà có? Chí thành đến từ tin thật. Con người hiện nay không tin chính mình, con người hiện nay hoài nghi, hoài nghi đối với tất cả, hoài nghi bản thân, hoài nghi đối với tất cả hữu tình chúng sanh, hoài nghi cha mẹ, hoài nghi thầy tổ, hoài nghi tổ tông. Hoài nghi những gì tổ tông lưu lại, hoài nghi Phật Bồ Tát_Nghi, hỏng hết tất cả. Chữ nghi này phá hoại toàn bộ tánh đức. Cái hại của nghi đáng sợ hơn tham sân si mạn. Vì nghi hủy hoại tất cả, vì nghi mà đại địa lỏng lẻo, đất không còn kiên cố, nên đất sẽ chìm xuống đáy biển, núi sẽ sụp đổ.

Đức Phật khai thị những điều này cho chúng ta, chúng ta quan sát tường tận, tư duy và lãnh hội cẩn thận. Từng câu từng chữ ngài nói đều là thật, không có câu nào là giả. Ngày nay đại đa số chúng sanh, đầy đủ năm độc tham sân si mạn nghi, nên Đức Phật đến cũng không thể dạy được họ.

Vậy Đức Phật có đến chăng? Phật từ bi nên vẫn đến. Vì sao? Hiện tượng này chính là cảm, đây là tướng bất thiện, là cảm. Phật Bồ Tát thị hiện bằng một phương thức khác, thị hiện này là thiên tai, mục đích thiên tai ở đâu? Là dạy quý vị giác ngộ, dạy quý vị hồi đầu. Quý vị xem, thuận cảnh nghịch cảnh đều có thể giúp chúng ta, đều có thể thành tựu chúng ta, toàn là thiện duyên. Ngày nay chúng ta phải thật sự giác ngộ, đối với tất cả chúng sanh phải sanh tâm cảm ân chân thành. Thuận cảnh hay nghịch cảnh đều phải cảm ân, người thiện người ác đều phải cảm ân. Chẳng có người nào không phải đến để khởi phát chúng ta, chẳng có người nào không phải đến để thành tựu chúng ta. Ý niệm chúng ta vừa chuyển, cảnh giới lập tức thay đổi.

Phải nhớ câu trong kinh Phật: “Cảnh tùy tâm chuyển”, hàng phàm phu, người chưa giác ngộ là tâm tùy cảnh chuyển, người giác ngộ là cảnh tùy tâm chuyển, không giống nhau. Trong Kinh Lăng Nghiêm Đức Phật dạy: “Nếu chuyển được cảnh, tức đồng Như Lai”, có thể chuyển được cảnh, chúng ta chính là Phật Bồ Tát, là chúng ta đã đúng. Nếu bị hoàn cảnh chuyển, như vậy là sai, chúng ta đã uổng phí công phu học Phật.

Thứ ba: “Tuyên thuyết chủng chủng Phật pháp thiện xảo trí”. Đây là dạy học, giảng kinh thuyết pháp. Chúng ta có năng lực tuyên thuyết, nếu không thật sự thâm nhập pháp tạng thâm thâm, thì không cách nào tuyên thuyết được. Tự mình sau khi thâm nhập, trí tuệ thiện xảo này liền sinh khởi, có thể tự mình dạy người khác, có thể đem mọi vấn đề nói rõ ràng thấu triệt. Mục đích là gì? Mục đích là giúp họ kiến lập tín tâm, họ không có tín tâm, phải giúp họ kiến lập tín tâm, phải giúp họ kiến lập nguyện tâm. Nguyện này ở Tịnh độ, chính là nguyện sanh thế giới tây phương Cực Lạc.

Nếu họ thật sự tiếp nhận, thật sự thực hành, người này sẽ được độ, sẽ thành tựu. Nếu quý vị khiến họ thật sự phát tâm hành trì, chính mình không làm gương, tín nguyện của họ chỉ là như hạt sương. Hạt sương mặt trời vừa xuất hiện sẽ không còn. Đây là nói, tín tâm của họ vừa phát rất mạnh, mấy ngày sau lại bị hoàn cảnh bên ngoài chuyển, lại đọa lạc. Hạng người này thật nhiều, không thể trách họ.

Trước đây thầy Lý nói với tôi, có được mấy người nghe kinh một lần liền khai ngộ, nghe một bộ kinh liền chứng quả, không có. Nên mới đưa ra trường thời huân tu. Quý vị muốn giúp người khác, nhất định phải làm tấm gương tốt cho họ noi theo. Họ thấy quý vị hành trì, họ tin, tín tâm họ mới không thoái

chuyển. Thế nên làm tấm gương tốt rất quan trọng, đặc biệt là trong thời hiện đại, nếu không làm tấm gương tốt, quý vị nói người ta không tin. Mình thực hành thì họ sẽ tin.

Không có lòng tin đối với tổ tông, chính là không có lòng tin đối với truyền thống văn hóa, không đủ nhận thức đối với truyền thống văn hóa. Nếu thật sự nhận thức, họ sẽ thực hành và thật sự làm được. Vì sao vậy? Họ vui vì việc này không thấy mệt, ở trong này họ có pháp hỷ, có niềm vui chân thật, họ mới hành trì. Thực hành mà không có niềm vui, ai thực hành nó? Phật pháp cũng như vậy, nếu chúng ta không nếm được pháp vị, chắc chắn sẽ thoái tâm, không cách nào tiếp tục. Nếm được pháp vị phải có thiện căn, thiện căn tu trong đời quá khứ, đời này phải tiếp tục tu. Đời quá khứ không có, đời này rất khó kiến lập. Đời quá khứ có, quý vị phải cố gắng bồi đắp thêm, giúp họ trưởng thành, giúp họ kiên định không trái nghịch, họ sẽ thành tựu. Thế nên thuyết pháp, trí thiện xảo thuyết pháp.

Thứ tư: “Chứng nhập bình đẳng Phật pháp thiện xảo trí”. Phần này là công phu, chính quý vị chưa chứng nhập bình đẳng, nhất định không thể giúp người khác chứng nhập bình đẳng. Giải dễ hơn, quý vị nói pháp họ hiểu, minh bạch, điều này dễ, chứng không dễ. Chứng là chân công phu, là hưởng thụ chân thật. Thầy Phương Đông Mỹ nói: “Hưởng thụ cao nhất của đời người”. Thông thường chúng ta nói, cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn. Hạnh phúc mỹ mãn không phải địa vị, không phải có của cải, điều này không liên quan đến địa vị và của cải, đây là gì? Nếm được pháp vị chân thật, an vui chân thật. Không thật sự thông đạt lý sự tánh tướng, niềm vui này không sanh khởi được. Pháp hỷ sung mãn này xuất hiện từ tánh đức của tự tánh.

Thứ năm: “Liễu minh sai biệt Phật pháp thiện xảo trí”. Đạt được bình đẳng trước, sau bình đẳng chính là sai biệt trí, bình đẳng trí là căn bản trí. Căn bản trí là gì? Căn bản trí chính là tâm bình đẳng, trong Tịnh tông gọi là nhất tâm bất loạn. Nhất tâm là định, bất loạn là tuệ, định tuệ song tu. Từ căn bản trí phát hậu đắc trí, hậu đắc trí là gì? Là “vô sở bất tri”, không có gốc, làm sao có cành lá hoa quả? Cành lá hoa quả là sai biệt trí, như gốc gác của thực vật vậy, đó là bình đẳng trí, tất cả cành lá hoa quả của đại thọ này đều từ nó sanh ra. Sai biệt trí là thấu triệt tất cả pháp tướng sai biệt, và tác dụng sai biệt, đây chính là “vô sở bất tri” mà Phật pháp nói.

Bình đẳng trí thì sao? Là Bát nhã vô tri, vô tri là bình đẳng, sai biệt là không bình đẳng. Bình đẳng là gốc, sai biệt là cành lá, sai biệt trí đối với ai? Dùng để giáo hóa chúng sanh. Căn bản trí là tự thọ dụng, thanh tịnh bình đẳng giác là tha thọ dụng, ngàn kinh vạn luận là tha thọ dụng. Giúp chúng sanh, chúng sanh căn tánh không giống nhau, thiện căn phước đức không tương

đồng, thế nên giáo hóa không phải là một phương pháp, vô lượng pháp môn, thấu triệt sai biệt.

Thứ sáu là càng thâm nhập, ở trước là thấu triệt, ở sau là “giải ngộ vô sai biệt Phật pháp thiện xảo trí”. Ở trước là sai biệt, ở đây là vô sai biệt. Vô sai biệt trong sai biệt mới viên mãn, sai biệt là gì? Giả tướng, vô sai biệt là thật tướng. Sai biệt là huyễn tướng, vô sai biệt là chân tướng. Vô sai biệt ở đâu? Vô sai biệt ở trong sai biệt. Người xưa dùng vàng và đồ trang sức làm ví dụ: “dĩ kim tác khí, khí khí gai kim”. Quý vị nhìn thấy đồ trang sức là sai biệt, thấy vàng là vô sai biệt. Vàng chính là đồ trang sức, trang sức chính là vàng, vàng và trang sức là một không phải hai. Nếu quý vị thông đạt điều này tức là đã viên mãn, trong tất cả pháp sẽ không khởi tâm động niệm, đương nhiên phân biệt chấp trước chắc chắn cũng không sanh khởi, chúng ta mới trở về đến tự tánh bốn định.

Thứ bảy: “Thâm nhập trang nghiêm Phật pháp thiện xảo trí”. Trang nghiêm Phật pháp là đầy đủ hai loại tự tha thọ dụng, trang nghiêm này thành tựu trong trí tuệ bát nhã, tự nhiên thành tựu. Cần thiết kế chăng? Cần thi công, kinh doanh, kiến tạo chăng? Không cần thiết. Bây giờ chúng ta đã hiểu, thế giới tây phương cực lạc tự nhiên thành tựu, không có ai thiết kế, không ai kiến tạo, không ai thi công, tự nhiên thành tựu. Thông thường chúng ta rất khó tin. Trong thế giới chúng ta có tự nhiên thành tựu, nếu hiểu vấn đề này, chúng ta sẽ không hoài nghi đối với việc thành tựu của thế giới Cực Lạc.

Chúng chúng trang nghiêm của nhân gian chúng ta, là giả không phải thật, vì sao? Vì nó sanh ra từ huyễn tướng của chúng ta. Tâm chúng ta nghĩ, sau đó lại thiết kế vẽ vời, tiếp theo là kinh doanh chế tạo, do đây mà có, đến mang chiếc áo cũng vậy, gọi là thiết kế. Ăn một bữa cơm cũng phải nghĩ thức ăn nên làm như thế nào, làm sao nêm nếm, đều đang thiết kế.

Thế gian chúng ta ai không cần thiết kế? Nói với quý vị, tầng trời thứ năm của Dục giới đã không cần, tầng trời thứ năm là Hóa lạc thiên. Tất cả thọ dụng mà họ cần đều tâm tướng sự thành, trong tâm họ nghĩ, đồ vật liền hiện tiền. Đây là đạo lý gì? Trong kinh có, Đức Phật từng nói, câu nói nào? “Tất cả pháp từ tâm tướng sanh”.

Vì sao họ có thể nghĩ thành, còn chúng ta nghĩ không thành? Tâm chúng ta tán loạn, tâm tán loạn không có sức mạnh. Tâm họ tập trung, tập trung là gì? Tâm họ định. Giống như ngày nay chúng ta thấy ánh sáng, ánh đèn là tán loạn, nó chiếu ra tám phương bốn hướng. Các nhà khoa học hiểu điều này, họ đem ánh sáng tạo thành một tuyến, sức mạnh này rất lớn, gọi là tia laser. Ánh sáng này tập trung, khiến nó đối chiếu vào một điểm, ánh sáng này có thể xuyên suốt tám thép. Là một ánh sáng này, họ đem nó tập trung, sức mạnh tập trung

này rất lớn. Ý niệm của chúng ta cũng có thể tập trung, không tán loạn, tập trung chính là định. Định công của trời thứ năm- Hóa lạc thiên, có thể tùy tâm muốn làm gì thì làm, tâm tưởng sự thành, họ có năng lực này.

Tầng trời thứ sáu càng cao, đến tầng trời thứ bảy thật sự đã thành tựu sơ thiên, thật sự đạt được thiên định. Sức mạnh ý niệm của thiên định này rất lớn, đây là sắc giới. Dục giới, sắc giới đều có năng lực này, huống gì là thế giới Cực Lạc! Định công của Phật A Di Đà, so với trời thứ sáu, so với Dục giới, Sắc giới thiên, Vô sắc giới thiên cao hơn rất nhiều, không thể sánh được! Thế nên thế giới tây phương Cực Lạc là tự nhiên hiện tiền.

Đức Thế Tôn giới thiệu cho chúng ta, trong Kinh Vô Lượng Thọ nói về điều này nhiều nhất, nói tường tận nhất, đều không có người thiết kế. Không có người thiết kế, vì sao tốt đẹp như vậy? Là do công phu tu học của ngài trước khi chưa thành tựu, thân phận của ngài là Tỳ kheo_người mới xuất gia_Tỳ kheo Pháp Tạng. Lúc đó nghĩ rất nhiều, ngài tu những gì trong năm kiếp trước? Tu định, tu tuệ. Bất luận là pháp môn nào, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn tất cả là tu giới định tuệ, tu thập ba la mật. Đây là cương lĩnh chung, nguyên tắc chung trong tu học Phật pháp. Tất cả Chư Phật Như Lai trong mười phương ba đời, đều là tu thập ba la mật và giới định tuệ mà thành tựu. Lục độ và thập độ là một không phải hai.

Thập độ chẳng qua là triển khai Bát nhã ba la mật, dùng chủng chủng phương tiện thiện xảo để triển khai, còn lục độ là quy nạp tại một nơi. Trong bát nhã ba la mật đều nói rõ ràng, trí tuệ có thể, có tướng, có dụng. Thập độ thì phân khai ra nói rõ ràng, gọi là thập không nhiều, lục không ít, đều giống nhau. Bồ Tát tu những điều này, tu bao lâu? Thời gian năm kiếp. Trong kinh Đức Thế Tôn nói, năm kiếp thực hành 48 nguyện. Như thế nào gọi là thành tựu? 48 nguyện tự nhiên hiện tiền, mỗi nguyện đều hiện tiền, hiện ra thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc là cõi pháp tánh, là tâm tưởng Phật A Di Đà sanh ra, y chánh trang nghiêm không gì sánh bằng. Thế giới chư Phật mười phương, không sao sánh được với nó. Ý niệm của nhân địa, quả địa tự nhiên hiện tiền, điều này quả thật không thể nghĩ bàn.

Chúng ta đã học mấy mươi năm, đối với vấn đề này mới lãnh hội được chút ít, không còn hoài nghi. Trước đây tuy đã học qua những điều này, nhưng luôn có nghi ngờ, tâm chưa yên. Chưa hiểu rõ ràng, nên luôn có hoài nghi. Trải qua 60 năm, 60 năm ngày ngày đều cân nhắc, ngày ngày đều học tập, và rèn luyện trong cuộc sống hằng ngày, dần dần lãnh hội được. Lãnh hội được, lợi ích ở đâu? Đoạn nghi sanh tín, không còn hoài nghi, có thể tiếp nhận vấn đề này. Giúp ích cho việc tu học của bản thân, cảnh giới tự nhiên nâng cao.

Thứ tám: “Nhất phương tiện nhập Phật pháp thiện xảo trí”. Đây là điều chúng ta thường nói: thâm nhập một môn, huân tu lâu dài. Thứ tám, một phương tiện là được, không cần nhiều. Trong Kinh Hoa Nghiêm dạy rằng: Một tức tất cả, tất cả tức một, một không phải ít, nhiều cũng không thể coi là nhiều, vẫn là một tiện lợi, nhiều không tiện lợi, đặc biệt đối với hàng sơ học. Nên học tập, nhất định trước phải thâm nhập một môn, Phật pháp thường dùng thực vật để làm ví dụ, là rất có đạo lý. Giống như một cây lớn, trưởng thành của cây lớn, trước là rễ, từ rễ sanh ra gốc, gốc cây là chủ, gọi là gốc cây. Gốc cây là một, từ gốc cây sanh ra thân, từ thân lại sanh ra nhánh, từ nhánh lại sanh ra cành_thân, nhánh, cành, hoa quả đều không rời gốc rễ, đều sanh ra từ gốc rễ. Hiểu được đạo lý này, trước phải thâm nhập một môn, dùng một bộ kinh làm rễ, dùng một pháp môn là gốc. Chúng ta cứ học như vậy trên gốc rễ này, đợi đến khi nào khai hoa kết quả? Tam muội hiện tiền sẽ khai hoa, trí tuệ khai liền kết quả. Giữ vững nguyên tắc này gọi là trì giới, giới chính là giữ quy củ. Thâm nhập một môn huân tu lâu dài, đây là giới luật.

Người bình thường, chúng ta nói người bình thường là người bình thường ngày xưa, hiện nay rất khó nói. Vì ngày xưa từ nhỏ đã tiếp thu giáo dục gia đình, cũng chính là nói giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, giáo dục nhân quả, đại khái đều cấm rễ trước 15 tuổi. Học từ nhỏ, huân tu cấm rễ thời gian dài như vậy. Họ làm được, vì đối với điều này họ tâm tín không nghi ngờ, nên tâm họ định, không trôi nổi. Họ rất hiểu sự, rất rõ về lý. Người như vậy có ba bốn năm thâm nhập một môn, huân tu ba bốn năm sẽ được định.

Trong Phật pháp, ví dụ tôi học Kinh Vô Lượng Thọ, nhất tâm chuyên chú, ngoài ra buông bỏ hết, xả bỏ toàn bộ pháp thế xuất thế. Ba bốn năm sẽ được niệm Phật tam muội, sáu bảy năm có thể khai trí tuệ. Không thể đại triệt đại ngộ, thì họ cũng có đại ngộ. Đại triệt đại ngộ là hoàn toàn minh bạch, điều này ở trước chúng ta cũng học qua. Chưa đạt được đại triệt đại ngộ, đại triệt đại ngộ là Phật, đại ngộ là Bồ Tát. Thông thường nói khai ngộ là A la hán, nên họ có cấp bậc. Không thể đến đại triệt đại ngộ, chắc chắn có thể được đại ngộ.

Bồ Tát 51 cấp bậc, chúng ta phải không ngừng nâng cao, tinh tấn không giải đãi. Đến đại triệt đại ngộ, ngày càng gần với Phật. Nên “nhất phương tiện nhập Phật pháp”, đây là trí thiện xảo. Nhất môn thâm nhập huân tu lâu dài này, các bậc cổ đức đã học thời gian rất dài. Ở Ấn độ những điều đức Thế Tôn truyền lại, chư vị đệ tử cũng học một thời gian rất dài, đều có hiệu quả. Phương pháp này không thể thay đổi, thay đổi là sai. Hiện nay chúng ta có thể nhận ra, trước đây chúng ta không tin, cho rằng học hành phải quảng học đa văn, gọi là đa tài đa nghệ.

Thông thường người ta rất hâm mộ đa tài đa nghệ, quảng học đa văn, họ thông đạt tất cả. Không biết rằng thông đạt này không lợi ích gì, có vấn đề không thể giải quyết. Ngày nay xã hội xảy ra vấn đề, không ai có thể giải quyết được. Ngày nay trái đất xảy ra vấn đề_hôm nay có đồng học đem đến cho tôi xem một phần tài liệu lấy trên mạng xuống, nói về thiên tai mấy tháng gần đây. Tháng này mới mấy ngày? Mới tám ngày, hôm nay là mùng 8 hay mùng 9? Tôi thấy gần 50 lần thiên tai, hơn 40 lần, 47, 48 lần. Vậy còn hơn 20 ngày nữa, tháng này tuyệt đối không dưới 150 lần. Không thể giải quyết.

Điều này chứng minh, quảng học đa văn không bằng tinh chuyên một môn. Nhưng một môn thật sự đến tinh vi, thiện nhập tinh vi, chúc mừng, quý vị đã thông đạt tất cả, có thể giải quyết vấn đề. Chỉ có thâm nhập một môn mới đạt được tinh vi, tinh vi là minh tâm kiến tánh. Như nước vậy, đã tìm được nguồn, như vậy mới giải quyết được vấn đề.

Thứ chín: “Vô lượng phương tiện nhập Phật pháp thiện xảo trí”. Thâm nhập một môn, đại triệt đại ngộ, vô lượng phương tiện liền hiện tiền. Vì sao? Đến lúc này quý vị không cần học, gọi là vô sư trí, tự nhiên trí đều hiện ra. Chỉ cần minh tâm kiến tánh, tất cả pháp thế xuất thế gian, không có điều gì quý vị không biết, minh đức của quý vị phóng ánh sáng lớn. Quý vị tự độ, liền có thể độ người. Thế nên dùng vô lượng phương tiện để vào Phật pháp.

Điều sau cùng: “Trí vô biên Phật pháp vô sai biệt thiện xảo trí”, vì sao quý vị biết hết tất cả? Vì tất cả pháp không sai biệt, chỉ cần biết tánh của nó, sẽ thấu triệt được hiện tượng của nó, tác dụng của nó. Điều này trong Giáo môn gọi là đại khai viên giải, trong Thiên tông gọi là minh tâm kiến tánh, trong Tịnh độ tông gọi là lý nhất tâm bất loạn, cảnh giới như nhau.

Điều này từ giáo môn gọi là đại khai viên giải, đây là trí tuệ gì? Trong kinh Đức Phật thường nói là nhất thiết chủng trí. Nhất thiết trí, biết pháp tổng tướng. Đạo chủng trí, biết pháp biệt tướng, tức sai biệt tướng. Những pháp này là đạo lý gì? Chủng là chủng chủng pháp, chủng chủng pháp sẽ sanh khởi đạo lý gì, sanh khởi đạo lý gì, khởi tác dụng gì, toàn bộ biết hết.

Nên biết mười loại thiện xảo trí này đều là từ thâm nhập tinh vi. Tinh vi là gì? Minh tâm kiến tánh. Thấu triệt tận nguồn gốc của tâm, từ căn bản trí mà sai biệt trí, nên có thể thấu triệt xuất sanh, tuyên thuyết, chứng nhập... các thiện xảo trí. Mấy câu ở sau Hoàng Niệm Tổ nói rất hay, không nói nhiều nhưng rất rõ ràng, nhấn gửi rất rõ ràng minh bạch. Thế nên mười loại thiện xảo trí, đều bắt nguồn từ thâm nhập tinh vi. Thâm nhập tinh vi chính là thâm nhập một môn huân tu lâu dài. Chúng ta không nhập tinh vi vào một pháp môn, không thấu triệt tận nguồn gốc của tâm, chưa gọi là thành tựu.

Phật pháp giống như một trái cầu vậ, chúng ta dùng trái cầu làm ví dụ. Một điểm bên ngoài của trái cầu tròn là một pháp, vô số điểm, trên một trái cầu tròn có vô số điểm, mỗi điểm đều thông qua tâm vòng tròn. Tâm vòng tròn là gì? Tâm vòng tròn chính là thấu triệt tận nguồn gốc của tâm, tức thâm nhập tinh vi. Chúng ta chỉ cần thâm nhập từ điểm này, phương hướng đúng đắn thông đến trung tâm, tâm vòng tròn, chúng ta thấu triệt tất cả. Vì sao vậy? Vì mọi điểm đều không rời tâm vòng tròn. Chưa đạt đến tâm vòng tròn, quý vị chỉ biết điểm này, ngoài ra đều không biết. Đến tâm vòng tròn, sẽ biết tất cả, chính là đạo lý này.

Tâm của vạn pháp là gì? Là tự tánh. Chỉ cần kiến tánh, có gì chúng ta không biết, đâu có chuyện này. Tám vạn bốn ngàn pháp môn là một điểm trên vòng tròn, thế nên nói pháp môn bình đẳng, không có cao thấp. Vì sao vậy? Vì bất cứ một điểm nào cũng có thể đến tâm vòng tròn, nhất định đến tâm vòng tròn. Chỉ cần tìm được tâm vòng tròn, vấn đề liền được giải quyết. Chúng ta xem tiếp bên dưới.

Từ căn căn trí mà sanh ra sai biệt trí, lúc này chúng ta dùng cây làm ví dụ. “Nên có thể thấu triệt_xuất sanh”, đây là nói vạn pháp, ngài Huệ Năng nói: “Năng sanh vạn pháp”. Xuất sanh là nói điều này_tuyên thuyết, có thể đem nó nói một cách rõ ràng minh bạch. Không những có thể nói rõ ràng minh bạch, mà còn có thể chứng nhập. “Đẳng đẳng chư thiện xảo trí”, chúng ta đạt được tất cả. Thế nên nhất định không được coi nhẹ phương pháp này của cổ nhân, tuyệt đối không nên có một ý niệm sai lầm rằng, trí tuệ người xưa không như người thời nay. Quý vị có ý niệm này coi như xong, đó là quý vị tự làm tự chịu, phải chịu tội. Đức Phật dạy chúng ta, trí tuệ của tất cả chúng sanh là bình đẳng, cổ nhân không kém hơn chúng ta, chúng ta cũng không ưu việt hơn cổ nhân, nó là bình đẳng.

Quý vị xem trong Kinh Hoa Nghiêm nói rất hay: “tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai”, là bình đẳng, vấn đề là ở mê và ngộ. Ngày nay chúng ta mê, mê một cách nghiêm trọng, người xưa giác ngộ hơn chúng ta. Thế nên cổ nhân so với chúng ta hiện nay, họ tốt hơn chúng ta, chúng ta không được như họ. Ngày nay thông thường chúng ta nói, khoa học kỹ thuật của người hiện nay giỏi hơn người xưa. Nói với tôi lời này, tôi không thừa nhận, vì sao tôi không thừa nhận? Những khoa học kỹ thuật này người xưa đều biết, họ không muốn phát triển. Vì sao? Vì giá phải trả rất lớn. Khoa học kỹ thuật phát triển đến hiện nay chưa đến 300 năm, ngày nay nhìn thấy, phải trả giá. Giá này này gì? Động loạn của xã hội, thảm họa của địa cầu. Nếu phát sanh đại chiến thế giới lần thứ ba, chiến tranh hạt nhân, chiến tranh hóa học. Chiến tranh này bộc phát, trên địa cầu ít nhất phải chết một nửa số người, hiện

nay địa cầu là 70 ức người. Gần một nửa phải chết, hơn ba bốn mươi ức, đây chính là giá chúng ta phải trả.

Thế nên các bậc tổ tông có trí tuệ, không làm những việc ngu ngốc. Hiện nay bay qua địa cầu, đi quanh địa cầu một vòng, thời gian một ngày là đủ, tình người không còn. Quý vị nói thời xưa, không cần xa như vậy, 1000 dặm đường, đi xe ngựa nhỏ. Xe ngựa nhanh, một ngày có thể đi 100 dặm. 1000 dặm đường, tôi lấy Đài Loan để nói, Đài Loan từ nam đến bắc 1000 dặm, mười ngày mới đến, khách ít đến! Tình người đó nồng hậu biết bao, đi mười ngày mới đến. Bây giờ thì sao? Một hai tiếng là đến, mất hết tình người. Đây là gì? Rút ngắn thời gian, nhân tình không còn nữa, đây là giá chúng ta phải trả. Quý vị có phát giác được chăng?

Người xưa sống trong thế gian thơ tình ý họa, cảnh giới này chúng ta vĩnh viễn không lãnh hội được, không cảm nhận được. Cảm nhận chân thiện mỹ không còn, cảm thọ hiện nay là phiền não. Sau đó quý vị liền nghĩ đúng là cổ nhân hay, đúng là cổ nhân thông minh, không phát triển. Xã hội mãi mãi an định hài hòa, đời sống nhân dân quả thật an vui, quả thật hạnh phúc. Khoa học kỹ thuật phát triển đến ngày nay, giống như sống trong thời gian binh mã loạn lạc, không có cảm giác an toàn, nhân sinh ở thế gian không có nơi trở về. Ngày xưa có quê nhà, ngày nay nơi nào là quê nhà? Quê nhà là gốc của một người. Bất luận chúng ta gặp khó khăn gì, có quê nhà ủng hộ, quê nhà là bảo hiểm suốt đời của chúng ta, hiện nay không còn.

Trước đây quê nhà là đại gia đình, mỗi nhà đều có từ đường, biết tế kỵ tổ tiên, một năm có mấy lần tế tổ, không quên nguồn cội. Người hiện nay không có nguồn cội, thật là lẻ loi hiu quạnh, khổ không sao nói hết. Điều gì tạo nên? Khoa học kỹ thuật tạo thành. Khi nào khoa học kỹ thuật hoàn toàn có lợi ích chánh diện, không có mặt phụ? Nói với chư vị, quý vị đến thế giới Cực Lạc sẽ thấy được. Khoa học của thế giới Cực Lạc lên đến đỉnh cao, chỉ có mặt chính không có mặt phụ, nhất định đem đến mạnh khỏe cho con người, đem đến sự hài hòa cho xã hội, đem đến sự vững chắc kiên cố cho sơn hà đại địa, không giống nhau. Trong Phật pháp có khoa học, khoa học đỉnh cao. Trong Phật pháp có triết học tốt nhất.

Chúng ta xem tiếp câu ở dưới Quyết định, quyết định là gì? Việc đã định mà không hề thay đổi gọi là quyết định. Lại trong Thắng Ma Bảo Quật nói, quyết định cũng gọi là tín. Câu này nói rất hay, tín tâm là quyết định. Người bây giờ tín tâm không còn nữa, nên tâm họ trôi nổi, không có quyết định, lúc nào lập trường cũng không vững, họ không biết mình nên làm gì. Nên họ không có năng lực tùy cơ ứng biến.

Nên thiện xảo là tùy cơ ứng biến, quyết định là chân thật bất biến, hai câu này có thể giải quyết vấn đề xã hội trước mắt. Chính là quyết định thiện xảo, tùy duyên thiện xảo, chân thật bất biến, có thể thấy đều ở trong một niệm. Thiên tai hiện tiền, Bồ Lai Đẳng nói rất hay, vì Bồ Lai Đẳng có lòng tin, có quyết định. Ông ta nói chỉ cần cư dân trên địa cầu có thể giác ngộ, mọi người cùng nhau bỏ ác hướng thiện, cải tà quy chánh, đoạn chánh tâm niệm, vấn đề sẽ được giải quyết, xã hội lập tức an định, thiên tai trên địa cầu lập tức được hóa giải. Đây là người Mỹ nói, thật vậy không phải giả!

Tôi xem qua quyển sách Giải Độc Mật Thê Dự Ngôn của ông ta, quyển sách này do ông ta viết, nói rất hay. Ông thấy được rất nhiều thứ, ông xem rất nhiều những dự ngôn cổ kim trong ngoài, kết luận của ông rất chính xác. Tôi nghe nói nước Mỹ quay bộ phim 2012, ông ta có xuất hiện trước ống kính. Tôi xem bộ phim 2012 mọi người chỉ cho tôi xem, hình như ông ta có xuất hiện bốn lần. Cho nên tín tâm có thể giải quyết được vấn đề, nhưng đúng lúc con người hiện nay không có tín tâm, phiền phức là đây. Không tin vào cổ thánh hiện tiền, không tin vào kinh nghiệm lịch sử, cũng không tin vào bản thân, như vậy phải làm sao? Không còn cách nào khác, quả thật là Phật Bồ Tát hay thần tiên cũng hết cách, đây mới là vấn đề rất nghiêm trọng.

Chúng ta xem tiếp đoạn dưới. “Luận pháp vô yểm, cầu pháp bất quyện giả. Thượng cú giác tha, hạ cú tự giác”. Tự giác giác tha phải tiến hành đồng thời, vì sao? Dạy học là hai bên cùng được lợi ích, đây là phương pháp các bậc tổ tông dạy chúng ta, những gì họ đạt được nhất định nhờ kinh nghiệm. Chúng ta chỉ cần học, cầu tự giác, không dạy người khác. Họ có tính giới hạn, rất nhiều vấn đề không thể đột phá. Nếu chịu dạy học, thích nói cho người khác nghe, thích đem những gì mình học được chia sẻ với người khác, cũng không chướng ngại người khác học tập, cũng có thể giúp người khác trưởng thành. Tâm lượng như vậy rất tốt, lương thiện, nhất định họ sẽ thành tựu. Bản thân hiếu học, đố kỵ người khác, học vấn này là giả không phải thật.

Không tử nói rất hay, trong Luận Ngữ có câu: “Nhu hữu Chu Công chi tài chi mỹ”. Chu Công thật sự rất giỏi, có đạo đức học vấn, là bậc đại thánh nhân mà suốt đời Không tử khâm phục nhất. “Sử kiêu thả lận, kỳ dư tắc bất túc quan dã”. Người này ngạo mạn, keo kiệt. Keo kiệt là chỉ điều gì? Không muốn thành tựu người khác, sợ người khác hơn mình. Keo kiệt chính là nói điều này, không phải chỉ điều gì khác. Hay nói cách khác, chính là tâm đố kỵ, hy vọng mình là nhất thế giới, không muốn người khác vượt qua. Không Tử nói người này không đáng quan tâm, họ là giả không phải thật.

Chân thiện là bản thân thành tựu, và còn hy vọng người khác hơn mình, vì sao vậy? Thông minh, người khác hơn tôi, họ đang tạo phước, tôi đang hưởng

phước. Người khác đều không như tôi, tôi rất vất vả, tôi tạo phước họ hưởng, quý vị xem ai thông minh? Vậy nên cổ nhân, quý vị xem ngày xưa Trung quốc làm quan đội mũ ô sa. Mũ ô sa giống như cầu thang vậy, tầng ở trước thấp, tầng sau cao, đây là biểu pháp. Chúng ta làm quan, đây là vì nhân dân phục vụ, nên nhớ chúng ta hy vọng điều gì? Ở trước là bản thân, ở sau là hậu nhân, hậu nhân phải hơn tôi. Thường giữ tâm này, hy vọng người khác đều hơn tôi, tiêu chuẩn của tôi là thấp nhất, họ đều hơn tôi, xã hội này tốt đẹp biết bao.

Nếu tôi là đệ nhất, người khác đều không bằng tôi, xã hội này coi như xong. Ngày nay tôi làm là đỉnh cao nhất, thì thật đáng thương. Phải làm sao? Đề bạt đời sau, bồi dưỡng đời sau, toàn tâm toàn lực làm tốt điều này, công đức bậc nhất. Không có gì thù thắng hơn công đức này, không có gì lớn hơn công đức này. Công đức chân thật, sự nghiệp vĩ đại nhất.

Đức Thế Tôn không làm quan, Đức Thế Tôn không kinh doanh, chứng minh ngài không cần địa vị, ngài không cần giàu sang. Ngài cần gì? Đề bạt đời sau, vun bồi cho đời sau, thành tựu đời sau, công đức lớn! Nên giàu sang phú quý cũng không bằng ngài, giàu sang phú quý, người nào biết được? Mấy ngàn năm sau không ai biết. Đức Phật làm việc này, ngàn vạn đời sau, người người đều nhớ tưởng đến ngài, đều sùng bái ngài. Con người có trí tuệ hay không xem từ chỗ này. Thế nên con người ở thế gian này phải học khiêm tốn, phải học cung kính, nhất định phải học thánh nhân, làm cách nào để thành tựu cho đời sau, toàn tâm toàn lực giúp cho đời sau. Như vậy đời này chúng ta không uổng phí, đời này chúng ta sống có ý nghĩa, có giá trị. Tuy không có tước vị, không có của cải, nhưng họ thật sự có giá trị, rất có ý nghĩa, đời này họ không uổng phí. Đây là thánh hiền biểu diễn cho chúng ta noi theo.

Chu Công có địa vị, có tiền tài. Anh của ông là Vũ vương, đế vương. Ông cũng là vương tử, con trai của Văn vương, nhưng người này rất khiêm tốn, ông tiếp thu ý kiến người khác. Ai đến gặp, ông đều đối đãi bình đẳng. Đề xuất ý kiến với ông ta, bất luận là tốt hay xấu ông đều tiếp thu. Ông có trí tuệ phán đoán nên dùng hay không nên dùng, cho nên mọi người đều muốn gần gũi ông. Mỗi ý nghĩ đều vì bồi dưỡng nhân tài cho quốc gia, hiệp trợ Thành vương.

Chức vị của ông là thái phó, thầy của Thành vương. Ông dạy gì? Dạy luân lý đạo đức. Hoàng đế có ba người thầy: Thứ nhất là thái bảo, thái bảo dạy gì? Vệ sinh sức khỏe, dạy điều này. Người thầy thứ hai là thái phó, dạy luân lý đạo đức. Người thầy thứ ba là thái sư, dạy nên trị quốc như thế nào. Tề gia trị quốc, dạy những học thuật này. Ba vị thầy dạy ba môn học.

Thái sư của Thành vương chính là dạy ông trị quốc, trị nhà trị nước là Giang thái công. Dạy luân lý đạo đức là Chu công. Dạy vệ sinh giữ gìn sức khỏe là Triệu công, cũng là chú của ông. Nên thời nhà chu có Thành Khang trị, nhà Hán có Văn Cảnh, Đường có Trinh Quán Khai Nguyên. Đây đều là những thời đại thiên hạ ổn định nhất, nhân dân hạnh phúc nhất, xã hội êm ấm nhất trong lịch sử Trung quốc. Nên nói không đóng cửa nhà ban đêm, không nhật của rơi trên đường.

Tịnh Ảnh Sớ nói: “Chuyên nhạo cầu pháp, tâm vô yểm túc, tự lợi phương tiện”. Con người phải có chí khí như vậy, phải thật sự hiếu học. “Chuyên nhạo cầu pháp”, nhạo là yêu thích, đọc thanh thứ ba làm động từ_Yêu thích, chuyên yêu thích cầu pháp. Cầu pháp thế gian, cầu Phật pháp.

Pháp thế gian là gì? Pháp của thánh nhân, pháp tu thân tề gia trị quốc bình thiên hạ, cũng chính là đòi hỏi luân lý, đòi hỏi đạo đức, đòi hỏi nhân quả, đòi hỏi thánh giáo_Giáo huấn của thánh nhân. Tâm cầu pháp không biết chán, không biết đủ, học không có cảnh dừng. Đòi người ở thế gian sống chưa đến 100 năm, nên thời gian rất ngắn ngủi, phải biết quý trọng thời gian. Cái gì quý giá nhất? Thời gian quý giá nhất.

Con người hiện nay cũng coi trọng thời gian, nhưng phương hướng sai lầm, tranh thủ từng giờ từng phút để kiếm tiền, tranh giành địa vị, đều là danh lợi. Người hiếu học tranh thủ từng giây từng phút cầu học vấn, “tự lợi phương tiện”_cầu tự lợi. Phương là phương pháp, tiện là thích nghi. Phương pháp thích đáng, phương pháp tốt nhất là cầu học.

“Thường dục quảng thuyết, chí vô bình đẳng, chánh minh lợi tha”. Luận pháp vô yểm là lợi tha, cũng chính là nói tự mình học được, thích chia sẻ với người khác. Ngày xưa đạo thầy trò có tôn nghiêm, phải thỉnh pháp! Gọi là “Chỉ văn lai học, vị văn vãng giáo”. Quý vị thân cận, cầu giáo nơi thiện tri thức, họ hoan hỷ nói cho quý vị. Nếu chúng ta nói, hoàn cảnh nhà tôi tốt hơn anh, anh đến đây dạy tôi, họ không đến. Vì sao không đến? Chưa đủ tâm cung kính, tâm thành kính chưa đủ. Không đủ thành kính đi cũng vô dụng, quý vị không học được gì. Đây không phải giáo sư làm khó, không phải, đó là quý vị hoàn toàn hiểu sai.

Thầy xem học sinh, xem quý vị học được bao nhiêu, quý vị đạt được bao nhiêu không do thầy, mà ở nơi sự thành kính của chúng ta. Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích. Không có tâm thành kính, Phật Bồ Tát đến dạy cũng không có lợi ích, quý vị không đạt được gì. Nên thầy dạy học sinh là xem sự thành kính của học sinh, xem tư chất của học sinh có thể học được bao nhiêu. Ngày nay chúng ta gọi là xem trình độ của học sinh, thầy giáo quyết định từ điểm này.

Lúc tôi còn trẻ rất gian nan, một mình đến Đài Loan, ở Đài Loan không có người thân. Cuộc sống rất vất vả, bản thân cũng không có bằng cấp, có năng lực không có bằng cấp. Xã hội ngày nay cần bằng cấp, học lực của tôi là tốt nghiệp cấp hai, người ta sẽ cho tôi làm công việc gì? Cho tôi làm công việc thấp hèn nhất, khổ biết bao, đáng thương biết bao!

Tôi gặp được ba người thầy, đều là tôi không ngờ đến. Họ dạy tôi và đặc biệt quan tâm, dựa vào điều gì? Tôi không nộp cho thầy đồng nào, không có tiền. Thầy giáo dạy tôi là tình nguyện, không thu học phí mà còn dạy đặc biệt. Quý vị thầy, Chương Gia đại sư và thầy Phương Đông Mỹ, đi học ở đâu? Ở nhà thầy. Một tuần dạy tôi hai tiếng vào ngày chủ nhật, dựa vào điều gì? Lúc đó bản thân tôi cảm thấy rất may mắn. 10 năm sau tôi mới nghĩ ra, tức dựa vào tâm tôn sư trọng đạo của tôi_ thành kính, tôi còn có mấy phần tâm cung kính như vậy. Thành kính đối với thầy, là cha mẹ dạy từ nhỏ, đời này có được chút lợi ích này. Không có thành kính, thầy không dạy chúng ta.

Chúng tôi vốn không dám xin thầy dạy như vậy, chỉ xin thầy đồng ý cho tôi dự thính bài học trên trường của thầy_Thầy dạy ở trường đại học Đài Loan. Chúng tôi muốn dự thính giờ dạy của thầy là đã mãn nguyện, không ngờ chính thầy mở miệng, tôi không cần đến trường. Thầy nói: học đường hiện nay, thầy không ra thầy, trò không ra trò, anh đến trường cũng chẳng đạt được lợi ích gì. Lúc đó tôi nghe xong như bị dội gáo nước lạnh, như vậy là thầy không đồng ý. Thế nên biểu hiện của tôi đương nhiên rất tang thương, rất đau khổ, thầy đều nhìn thấy.

Chúng tôi ngồi như vậy khoảng 5 phút, thầy nói: thôi thì như vậy, chủ nhật hằng tuần anh đến nhà tôi, tôi dạy anh hai tiếng. Điều này đến đâu để cầu? Trong mộng cũng không ngờ đến. Tôi học triết học với thầy Phương bằng cách này, tuy trình độ học lực của chúng tôi chỉ xong cấp hai. Về sau học trò của thầy Phương biết, thầy đối với tôi như vậy, nên họ cũng nhìn tôi với con mắt khác.

Theo học với Chương Gia đại sư cũng như vậy, tuần gặp một lần hai tiếng, ba năm như một ngày. Dựa vào điều gì? Chính như Ấn Quang tổ sư nói: Thành kính, vẫn còn mấy phần tâm thành kính. Chắc là suốt đời thầy gặp được học sinh có tâm thành kính như vậy không nhiều. Thế nên tâm lượng lớn có thể dạy, không được bỏ qua, cố gắng giúp họ, thành tựu họ. Chúng tôi cảm kích ân nghĩa của thầy.

Ngày nay chúng ta đối với lớp trẻ có thể dạy, có tâm thành kính, chúng ta toàn tâm toàn lực giúp họ, như ngày xưa thầy giúp tôi. Như vậy mới có thể khiến chánh pháp cửu trú, đời này qua đời khác có nhân tài kế thừa, duy trì huệ mạng của Phật.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta tạm dừng ở đây.

Hết tập 486